

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Khánh.

2. Bà Dương Thị Hiền.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 04/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 28/4/2020, đối với bị cáo:

**Trần Văn Tr**, sinh năm 1989 tại xã B1, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5 C, xã B1, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng và bà Trần Thị O; có vợ là Vũ Thị Thanh Th và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 19/12/2019. (Có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Tr:** Bà Trần Thị Huyền C - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

**\* Bị hại:** Chị Ngô Thị Ph, sinh năm 1973 (đã chết);

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn Nh, sinh năm 1950; bà Lê Thị L, sinh năm 1953; Điều cư trú tại: Thôn Th, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; anh Trần Văn C, sinh năm 1978; cháu Trần Thị Thu Tr, sinh năm 2003; cháu Trần Quang M, sinh năm 2005; cháu Trần Thị Hải Y, sinh năm 2014 (anh C là người giám hộ cho cháu Tr, cháu M, cháu Y); điều cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1957; địa chỉ cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

**\* Người làm chứng:**

- Chị Ngô Thị Th; (Vắng mặt).

- Chị Mai Thị D; (Vắng mặt).

- Anh Ngô Văn S; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/9/2019, Trần Văn Tr (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 81K9-6590 có dung tích xilanh 97cm<sup>3</sup> đi từ nhà ra đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (gọi tắt là đường nối hai cao tốc) theo hướng huyện Lý Nhân đi thành phố Phủ Lý để đến nhà bố mẹ vợ ở xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô đi đến Km 42+400 trên làn đường ngoài cùng phía Bắc đường nối hai cao tốc thuộc địa bàn thôn B, xã T, huyện B, đoạn đường chịu tác dụng của biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” thì Tr thấy ở phía trước trên làn đường mà Tr đang đi cách khoảng 40 - 50m có chị Ngô Thị Ph, chị Ngô Thị Th, chị Mai Thị D cùng với anh Ngô Văn S đang đứng tuốt lúa cạnh máy đập lúa liên hoàn của anh S đặt ở sát lề đường phía Bắc. Tr điều khiển xe mô tô sang trái để tránh thì có ánh đèn xe ô tô ngược chiều đi đến nên Tr đánh lái về bên phải theo hướng đi làm xe mô tô do Tr điều khiển đâm vào chị Ngô Thị Ph đang đứng hứng thóc ở phía sau bên phải máy đập lúa, xe mô tô tiếp tục va chạm với máy đập lúa làm xe mô tô bị đổ, chị Ph và Tr ngã ra đường.

Hậu quả: chị Ngô Thị Ph và Trần Văn Tr bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam; đến 10 giờ 55 phút ngày 14/9/2019 chị Ph tử vong, Trần Văn Tr được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam rồi chuyển về Trung tâm y tế huyện Lý Nhân tiếp tục điều trị; xe mô tô và máy đập lúa liên hoàn bị hư hỏng nhẹ.

\* Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính): Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, là đường hai chiều có tổ chức giao thông, mặt đường trải nhựa bê tông phẳng, thẳng, có chiều rộng 11m; hai chiều đường được phân chia bằng vạch sơn đứt quãng màu vàng có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường 5,5m; mỗi chiều đường được phân chia thành hai làn đường bởi vạch sơn liền màu trắng có bề rộng 0,15m và có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường 2m. Nơi xảy ra tai nạn chịu tác dụng của biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” ký hiệu 207a, được đặt ở hướng đi huyện Lý Nhân của hiện trường tại phía Bắc đường nối hai cao tốc. Từ vị trí của biển báo 207a đo dọc chiều đường về phía đi thành phố Phủ Lý đến mép phía đi huyện Lý Nhân của đám bó lúa đã cắt xếp thành đồng dọc theo chiều đường nằm ở lề phía Bắc đường là 91,5m.

Mốc cố định xác định là cột kilomet ký hiệu H4/42 được đặt tại lề phía Bắc đường, xác định mép nhựa phía Bắc đường nối hai cao tốc để làm chuẩn.

- Ký hiệu số (1) là vết máu đã khô trên mặt đường có kích thước (0,4x0,35)m có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 3,05m đồng thời đo dọc theo chiều đường về phía đi huyện Lý Nhân 4,9m là vị trí đối diện ngang đường với mặt phía Tây của cột kilomet ký hiệu H4/42.

- Ký hiệu số (2) là xe mô tô BKS 81K9-6590 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng đi thành phố Phủ Lý, chệch phía Bắc đường, trục bánh trước cách mép nhựa phía Bắc đường là 1,15m, trục bánh sau cách 2m.

- Ký hiệu số (3) là đám vết trượt xước trên mặt đường có kích thước (1,5x0,23)m hướng huyện Lý Nhân đi thành phố Phủ Lý, hơi chệch phía Bắc đường, bề mặt của vết có bám dính chất màu xanh tím. Đầu vết cách mép nhựa phía Bắc đường là 1,05m, điểm cuối vết cách 0,9m.

- Ký hiệu số (4) là máy đập lúa liên hoàn nhãn hiệu Nhật Tân đang đổ trên lề phía Bắc đường. Đầu máy hướng về phía Bắc và chệch về phía đi huyện

Lý Nhân. Đầu bên phải trục bánh sau cách mép nhựa phía Bắc đường là 0,6m. Góc sau cùng bên phải khung máy cách mép nhựa phía Bắc đường 1,1m, góc sau cùng bên trái khung máy cách 0,85m. Đầu bên trái trục bánh sau cách mép nhựa phía Bắc đường là 0,35m.

- Ký hiệu số (5), (6), (7) là đám thóc rơi vãi, đám mảnh nhựa, đồng bó lúa, rơm nằm trên mặt đường phía Bắc.

\* Khám nghiệm phương tiện có những dấu vết cơ bản sau:

- Xe mô tô BKS 81K9-6590:

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước vỡ bật rời được giữ lại bởi ốc hãm phía dưới bên phải. Giá đỡ giỏ đèn hàng phía trước bị đẩy lệch theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, mép phía trước cao cách mặt đất 64cm, mặt hướng sang trái giá đỡ giỏ đèn hàng này có đám vết trượt có kích thước (25x5)cm hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, bề mặt bám dính chất màu đỏ, màu trắng.

+ Ốp nhựa phía trước cổ xe vỡ bật rời được giữ lại bởi ốc hãm phía dưới.

+ Càng xe bị đẩy lệch theo hướng từ trái sang phải.

+ Đầu mút cao su tay nắm bên trái ghi đồng bị thùng rách để lộ lõi kim loại bên trong. Đầu mút lõi kim loại này có vết xước kích thước (2x0,1)cm không rõ hướng, bề mặt bám dính bụi đá màu trắng xám.

+ Vành bánh trước bị đẩy cong trên diện tích kích thước (15x3)cm, đầu chắn bùn phía trước có đám vết trượt bám dính chất màu xanh kích thước (6x5)cm hướng từ trước về sau.

+ Mặt hướng phía trước ống giảm sóc phía trước bên trái tại vị trí tương ứng với đầu bên trái trục bánh trước có vết trượt xước hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên kích thước (2x0,4)cm, bề mặt bám dính chất màu xanh.

+ Mặt hướng sang trái cần chốt hãm dây phanh tay gắn ở bên trái may ơ bánh trước có vết trượt xước bám dính chất màu xanh kích thước (4x2)cm.

+ Cần phanh chân bị đẩy cong gập theo hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, lệch với vị trí ban đầu một góc khoảng 90 độ.

- Máy đập lúa liên hoàn nhãn hiệu Nhật Tân, màu sơn xanh, đầu máy nổ ký hiệu ZS1110, số máy 117:

+ Ốp nhựa bên phải thùng nhiên liệu động cơ vỡ bật rời khỏi vị trí ban đầu, phần còn lại có KT (20x8)cm và được gắn với thành thùng nhiên liệu bởi ốc hãm. Mặt ngoài phía dưới bên phải phần còn lại của ốp nhựa này có vết trượt hằn kích thước (3x1)cm hướng từ sau về trước làm mài mòn nhựa.

+ Mặt hướng sang bên phải thành bên phải thùng đựng dầu có hai vết: Vết thứ nhất là vết trượt kích thước (8x0,2)cm hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước; Vết thứ hai là vết xước kích thước (3x0,1)cm không rõ hướng, bề mặt làm bong tróc sơn màu đỏ để lộ kim loại sáng màu bên trong.

+ Góc sau bên phải khung máy đập lúa liên hoàn được sơn màu xanh có hai vết trượt xước: Vết thứ nhất kích thước (4x0,4)cm hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái, bề mặt làm mài mòn sơn màu xanh để lộ kim loại sáng màu bên trong; Vết thứ hai kích thước (3x1)cm hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, bề mặt làm mài mòn sơn màu xanh.

\* Khám nghiệm tử thi Ngô Thị Ph có những thương tích điển hình sau:

- Khám bên ngoài: Rách da trán trái kích thước (3,5x0,1)cm trên diện tích sây sát da (4,5x1,2)cm, hướng từ trước về sau, chệch từ trên xuống dưới; Sưng nề vùng đỉnh cằm thái dương trái kích thước (11x8)cm; Bầm tím góc trong mắt trái; Nhiều vết sây sát, bầm tím tại vùng ngực phải, mu bàn tay trái, mặt ngoài cẳng chân phải, mặt trước ngoài đùi trái, gối trái, mặt sau cẳng chân trái.

- Mổ tử thi: Tụ máu dưới da đầu vùng trán trái kích thước (7x6)cm. Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh chẩm kích thước (21x20x0,5)cm. Lún vỡ xương trán trái kích thước (1,5x1)cm. Lún vỡ xương trán đỉnh thái dương trái kích thước (25x1,5)cm, dịch máu chảy ra qua đường vỡ, dập não, phù não.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 133/19/TT ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

*“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sưng nề vùng đầu, rách da vùng trán. Tụ máu dưới da đầu, lún vỡ xương hộp sọ, dập não, phù não.*

*2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Ngô Thị Phương tử vong do chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ, dập não, phù não”.*

Ngày 24/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B có Công văn đề nghị Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam cung cấp kết quả xét nghiệm sinh hóa máu của Trần Văn Tr sau vụ tai nạn giao thông ngày 13/9/2019. Tại Công văn số 2172/BVHN ngày 25/9/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam xác định: Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Trần Văn Trang ngày 13/9/2019 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam là 148mg/dl (tương ứng với 148mg/100ml).

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-TA ngày 02/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn Tr về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tr và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tr từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; về hình phạt bổ sung: Không.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Tr đã khai nhận hành vi lái xe mô tô gây tai nạn làm chị Ngô Thị Ph tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Tr, bà Trần Thị Huyền C có ý kiến: Về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo không có ý kiến gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại - ông Trần Văn Th trình bày: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/9/2019, tại Km 42+400 đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam, Trần Văn Tr điều khiển xe mô tô đã đâm vào chị Ngô Thị Ph đang đứng hứng thóc ở phía sau máy đập lúa của anh S đặt ở sát lề đường phía Bắc, hậu quả là chị Ph tử vong. Bị cáo cùng gia đình đã đền động viên và bồi thường cho gia đình ông số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), ông đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường phần dân sự nữa; về phần hình sự, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản Kết luận giám định pháp y về tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Trần Văn Tr không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định là 148mg/dl (tương ứng với 148mg/100ml máu; Theo Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: Nghiêm cấm người điều khiển ... xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu hoặc 0,25mg/1l khí thở), điều khiển xe mô tô BKS 81K9-6590 dung tích xilanh 97cm<sup>3</sup>, nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm vào chị Ngô Thị Ph đang đứng hứng thóc ở phía sau bên phải máy đập lúa của anh Ngô Văn S đặt ở sát lề đường phía Bắc, vào khoảng 19 giờ ngày 13/9/2019, tại Km 42+400 đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình và cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam, hậu quả là chị Ph tử vong vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 14/9/2019, vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 (nay là Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019) của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; con bị cáo con nhỏ; thuộc diện hộ nghèo; sau khi xảy ra tai nạn thì bị cáo bị thương nặng, hiện sức khỏe rất yếu, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các nguyên tắc và quy định về an toàn khi tham gia giao thông, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác, gây tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa bàn xảy ra tai nạn. Do vậy, phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia

đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cũng cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không hành nghề lái xe nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Tr và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Ngô Thị Ph số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Ông Trần Văn Th là đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc máy đập lúa liên hoàn của anh Ngô Văn S, anh S xác định sau khi va trạm thì máy bị hư hỏng nhẹ; anh đã nhận lại máy và không yêu cầu Trần Văn Tr phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Quá trình điều tra xác định ngày 13/9/2019, anh Ngô Văn S đã đặt máy đập lúa liên hoàn của mình trên lề phía Bắc đường nổi hai cao tốc để tuốt lúa. Hành vi của anh S đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ. Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn Tr phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

**2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian được tính kể từ ngày bắt đi thi hành án.**

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Văn Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện Bình Lục;
- UBND xã B1;
- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**

**Nguyễn**